

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp CĐT 3 K10 Mã lớp học 30,569 Thực hành

Môn học: CMH36 Vi điều khiển

Giáo viên: T. Anh & C. Dung

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ.....đến.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180073	Phạm Tuấn Anh	16/09/1999	8		Anh	
2	CD181809	Tạ Lưu Việt Anh	05/01/2000	7		Anh	
3	CD181667	Nguyễn Văn Công	11/10/2000	6,5			
4	CD181250	Cao Việt Đức	16/08/2000	7,5		Đức	
5	CD181577	Nguyễn Minh Đức	24/11/2000	6,5		Đức	
6	CD181766	Lê Đức Dũng	06/11/2000	8		Dũng	
7	CD181797	Nguyễn Quốc Dũng	08/05/2000	7		Dũng	
8	CD180931	Chu Nguyễn Lâm Duy	24/08/2000	7,5		Duy	
9	CD180882	Phạm Nhật Hải	29/01/1999	8		Hải	
10	CD181798	Quách Văn Hào	24/05/2000	7		Hào	
11	CD181254	Nguyễn Đức Hiền	09/09/2000	7,5		Hiền	
12	CD181161	Đinh Hoàng Hiệp	10/07/2000	6		Hiệp	
13	CD181612	Đỗ Chấn Hiệp	03/01/2000	6,5		Hiệp	
14	CD181642	Bùi Chung Hiếu	12/09/2000	8		Hiếu	
15	CD181598	Lương Trung Hiếu	02/09/2000	7,5		Hiếu	
16	CD180163	Nguyễn Các Hiếu	03/03/1996	7,5		Hiếu	
17	CD181245	Nguyễn Minh Hiếu	12/06/2000	6,5		Hiếu	
18	CD181135	Nguyễn Văn Hiếu	05/10/2000	6,5		Hiếu	
19	CD181172	Nguyễn Xuân Hiếu	10/04/2000	8		Hiếu	
20	CD181260	Trần Ngọc Hiếu	09/07/1999	8		Hiếu	
21	CD180958	Trần Xuân Hiếu	26/08/2000	6		Hiếu	
22	CD160089	Nguyễn Mạnh Hùng	23/11/1994	7,5		Hùng	
23	CD173644	Nguyễn Mạnh Hùng	06/12/1999	5		Hùng	
24	CD181047	Vũ Như Hưng	21/03/2000	9		Hưng	
25	CD181025	Đinh Tiến Quang Huy	28/01/2000	7		Huy	
26	CD181092	Nguyễn Hà Khoa	09/11/2000	4,5		Khoa	
27	CD180991	Nguyễn Đức Khởi	08/03/2000	7		Khởi	
28	CD181264	Phạm Ngọc Khương	13/10/2000	7		Khương	
29	CD181088	Nguyễn Văn Linh	11/03/2000	6,5		Linh	
30	CD181578	Nguyễn Kim Long	10/08/2000	7		Long	
31	CD181136	Nguyễn Thành Long	27/08/2000	6,5		Long	
32	CD181416	Quách Văn Long	22/10/2000	7		Long	
33	CD181023	Trần Đức Lương	31/08/2000	7		Lương	
34	CD181352	Nguyễn Đức Mạnh	29/10/2000	7		Mạnh	
35	CD181410	Tạ Hùng Minh	29/08/2000	7		Minh	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181182	Hoàng Nam	24/05/1997	8		Nam	
37	CD180980	Phạm Văn Nam	09/09/2000	7		Phạm	
38	CD181181	Vũ Văn Phi	03/03/2000	7		Phi	
39	CD181196	Nguyễn Bá Phương	19/03/2000	7		Phương	
40	CD181656	Nguyễn Duy Phương	15/08/2000	7		Phương	
41	CD180880	Mai Văn Quyết	25/10/1999	4		Quyết	
42	CD181729	Nguyễn Văn Quỳnh	20/04/2000	8		Quỳnh	
43	CD181712	Phạm Toàn Thắng	01/04/2000	7		Thắng	
44	CD181242	Phạm Ngọc Thành	02/04/2000	7,5		Thành	
45	CD181079	Nguyễn Văn Thuyết	15/11/2000	7,5		Thuyết	
46	CD181091	Phùng Quang Trọng	30/09/2000	7		Trọng	

Tổng số SV tham gia thực hành.....46.....

Số sinh viên đạt:.....44.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....23/12/2020.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Châu Dung

Nguyễn Châu Dung

Nguyễn Đình Anh

Nguyễn Đình Anh

TRƯỜNG KHOA

PGS. Tăng Huy

**CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. TĂNG HUY**